

Số: 1701/QĐ-STNMT-VP

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2021

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn,  
tổ chức bộ máy và biên chế của Phòng Kinh tế đất

### GIÁM ĐỐC SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Quyết định số 19/2021/QĐ-UBND ngày 11/11/2021 của UBND thành phố Hà Nội về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 25/2021/QĐ-UBND ngày 19/11/2021 của UBND thành phố Hà Nội Ban hành Quy định về quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp có vốn nhà nước thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 5254/QĐ-UBND ngày 15/12/2021 của UBND Thành phố về việc giải thể Chi cục Quản lý đất đai Hà Nội để thành lập 03 phòng chuyên môn thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Hà Nội;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Sở.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng Kinh tế đất thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường Hà Nội:

### 1. Chức năng:

Phòng Kinh tế đất là phòng chuyên môn, có chức năng tham mưu, giúp Giám đốc Sở thực hiện quản lý nhà nước và xây dựng chính sách về giá đất; thực hiện công tác xây dựng bảng giá đất và xác định giá đất cụ thể.

### 2. Nhiệm vụ, quyền hạn:

2.1. Tham mưu giúp Giám đốc Sở xây dựng, trình dự thảo Quyết định, Chỉ thị và các văn bản quy định thuộc thẩm quyền ban hành của Ủy ban nhân dân Thành phố và của Sở theo chức năng, nhiệm vụ của Phòng.

2.2. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu điều chỉnh, bổ sung các quy định liên quan đến chính sách kinh tế đất đai và quy trình tổ chức thực hiện phối hợp công tác giữa các Sở, ban, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp huyện trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ về kinh tế đất đai, báo cáo Giám đốc Sở trình Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành theo quy định.



2.3. Tổ chức xây dựng và điều chỉnh Bảng giá đất trên địa bàn Thành phố theo quy định của pháp luật.

2.4. Tổ chức xác định giá đất cụ thể theo quy định của pháp luật đối với các trường hợp theo các điểm b, c, d, đ Khoản 4 Điều 114 Luật Đất đai.

2.5. Thụ lý, giải quyết hồ sơ ký hợp đồng và Phụ lục hợp đồng thuê đất cho các tổ chức theo quy định.

2.6. Tổng hợp, báo cáo Giám đốc Sở các nội dung liên quan đến công tác xác định giá đất.

2.7. Tham mưu xây dựng cơ sở dữ liệu giá đất.

2.8. Tham gia thực hiện xác định giá trị quyền sử dụng đất vào giá trị tài sản các tổ chức được nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

2.9. Tham gia xác định giá trị doanh nghiệp phục vụ công tác cổ phần hóa.

2.10. Phối hợp với Thanh tra Sở, các cơ quan thanh tra có thẩm quyền và các cơ quan có liên quan trong việc theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất.

2.11. Chủ trì và phối hợp giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến nhiệm vụ được giao.

2.12. Hướng dẫn, tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chương trình đề án, dự án, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và định mức kinh tế - kỹ thuật được cơ quan nhà nước cấp trên có thẩm quyền ban hành thuộc chức năng, nhiệm vụ của Phòng.

2.13. Tham gia công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật theo chức năng của phòng.

2.14. Thực hiện các nhiệm vụ, công tác đột xuất khác theo chỉ đạo của Giám đốc Sở và các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

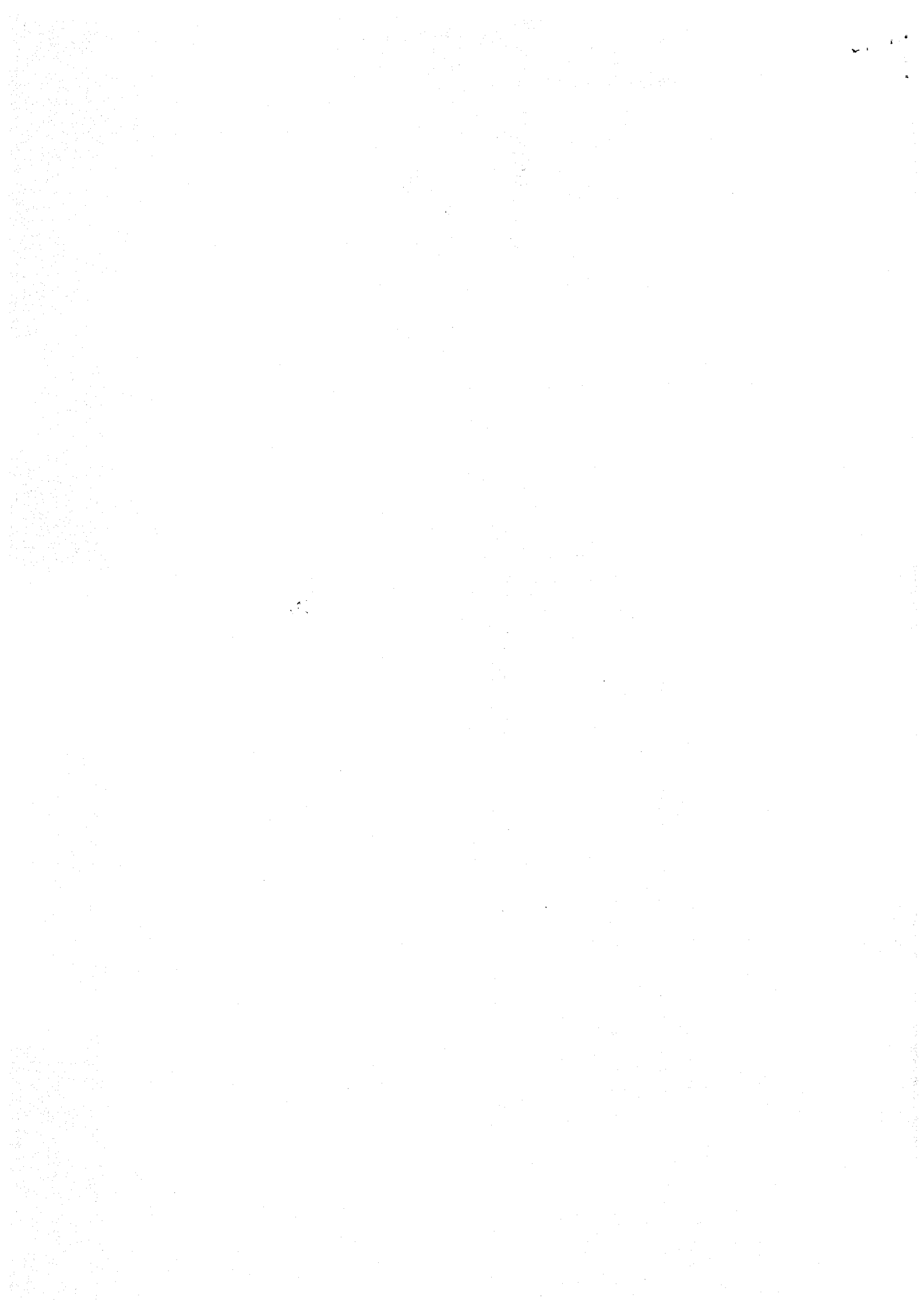
## **Điều 2. Tổ chức bộ máy và biên chế của Phòng Kinh tế đất**

1. Lãnh đạo Phòng Kinh tế đất có Trưởng phòng và không quá 03 Phó Trưởng phòng.

a) Trưởng phòng là người đứng đầu Phòng, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Phòng.

b) Phó Trưởng phòng là người giúp Trưởng phòng chỉ đạo và trực tiếp giải quyết một số nhiệm vụ cụ thể do Trưởng phòng phân công, chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng, Lãnh đạo Sở và trước pháp luật về kết quả thực hiện nhiệm vụ được phân công. Khi Trưởng phòng vắng mặt, một Phó Trưởng phòng được Trưởng phòng ủy nhiệm điều hành các hoạt động của Phòng.

c) Giám đốc Sở quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng theo phân cấp của Ủy ban nhân dân



Thành phố, theo tiêu chuẩn chức danh do Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành và tuân thủ các quy định của pháp luật và của Thành phố về công tác cán bộ.

## 2. Biên chế công chức:

a) Biên chế của Phòng Kinh tế đất là biên chế công chức trong tổng số biên chế công chức của Sở Tài nguyên và Môi trường Hà Nội được Ủy ban nhân dân Thành phố phân bổ hàng năm cho Sở. Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ và danh mục vị trí việc làm được cấp có thẩm quyền phê duyệt, Giám đốc Sở quyết định biên chế cụ thể hàng năm của Phòng Kinh tế đất.

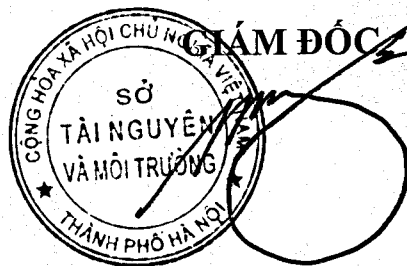
b) Trưởng phòng Kinh tế đất có trách nhiệm bố trí, sử dụng công chức phù hợp với vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh ngạch công chức theo quy định của pháp luật.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2022.

Chánh Văn phòng Sở, Trưởng phòng Kinh tế đất, Trưởng các Phòng, đơn vị trực thuộc Sở và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

### **Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- UBND TP Hà Nội;
- Sở Nội vụ Hà Nội;
- Lưu: VT, VP-TC.



**Bùi Duy Cường**

